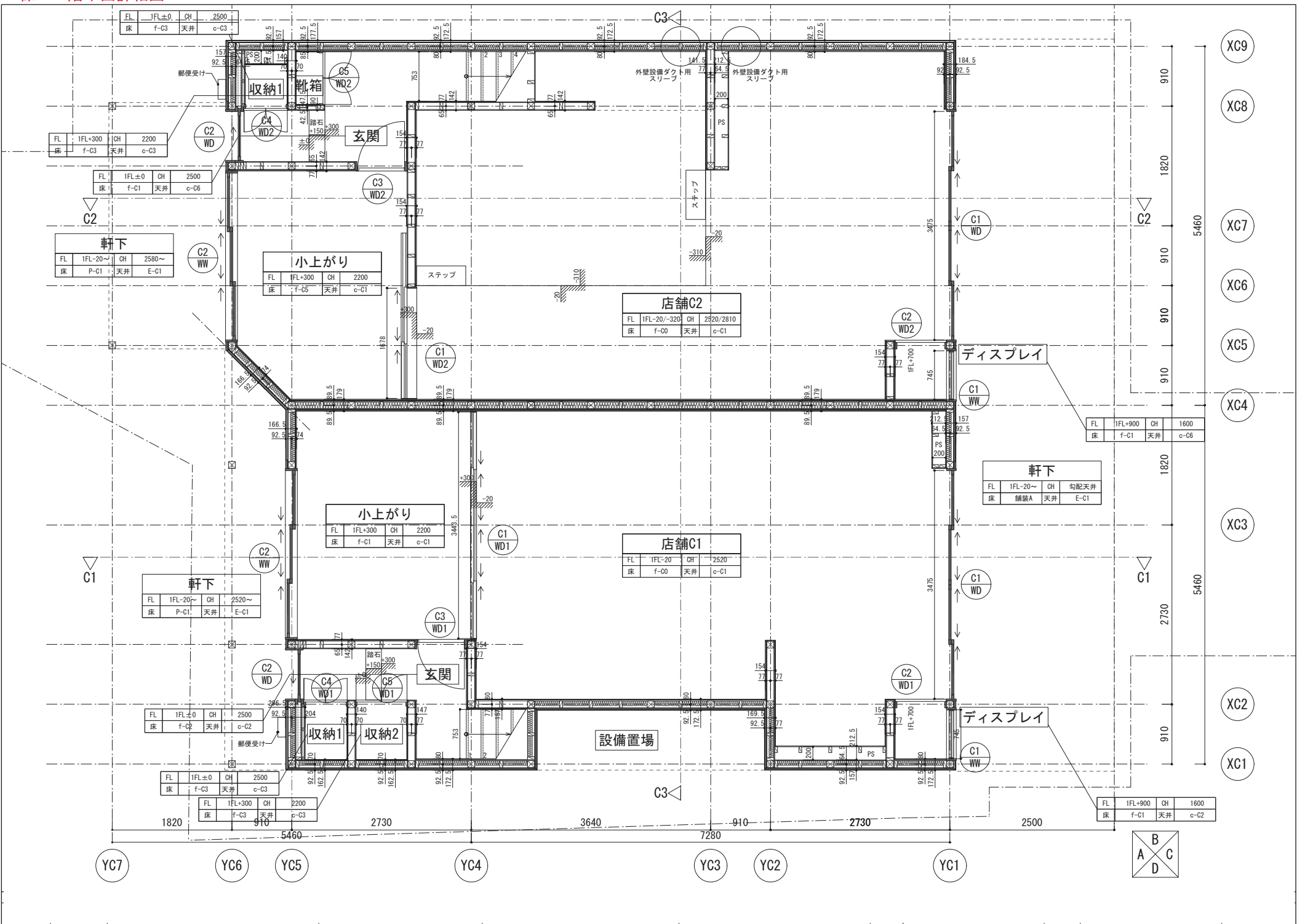


C棟 1階平面詳細図



FL	1FL±0	CH	2500
床	f-C3	天井	c-C3

FL	1FL+300	CH	2200
床	f-C3	天井	c-C3

FL	1FL±0	CH	2500
床	f-C1	天井	c-C6

FL	1FL-20~	CH	2580~
床	P-C1	天井	E-C1

FL	1FL+300	CH	2200
床	f-C5	天井	c-C1

店舗C2			
FL	1FL-20~-320	CH	2820/2810
床	f-C0	天井	c-C1

FL	1FL+900	CH	1600
床	f-C1	天井	c-C6

軒下			
FL	1FL-20~	CH	勾配天井
床	舗装A	天井	E-C1

FL	1FL+300	CH	2200
床	f-C1	天井	c-C1

店舗C1			
FL	1FL-20	CH	2820
床	f-C0	天井	c-C1

軒下			
FL	1FL-20~	CH	2520~
床	P-C1	天井	E-C1

FL	1FL±0	CH	2500
床	f-C3	天井	c-C2

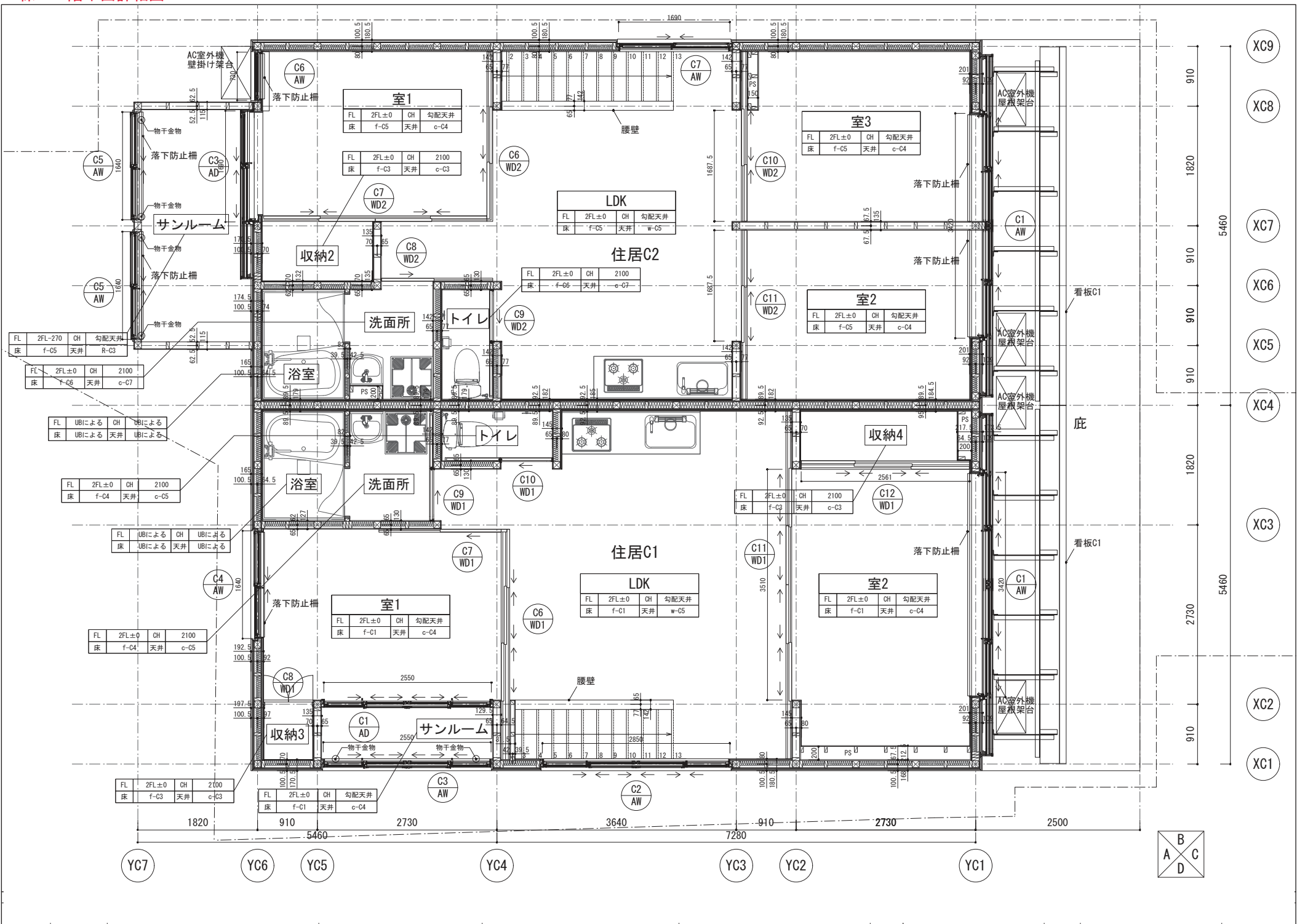
FL	1FL±0	CH	2500
床	f-C3	天井	c-C3

FL	1FL+300	CH	2200
床	f-C3	天井	c-C3

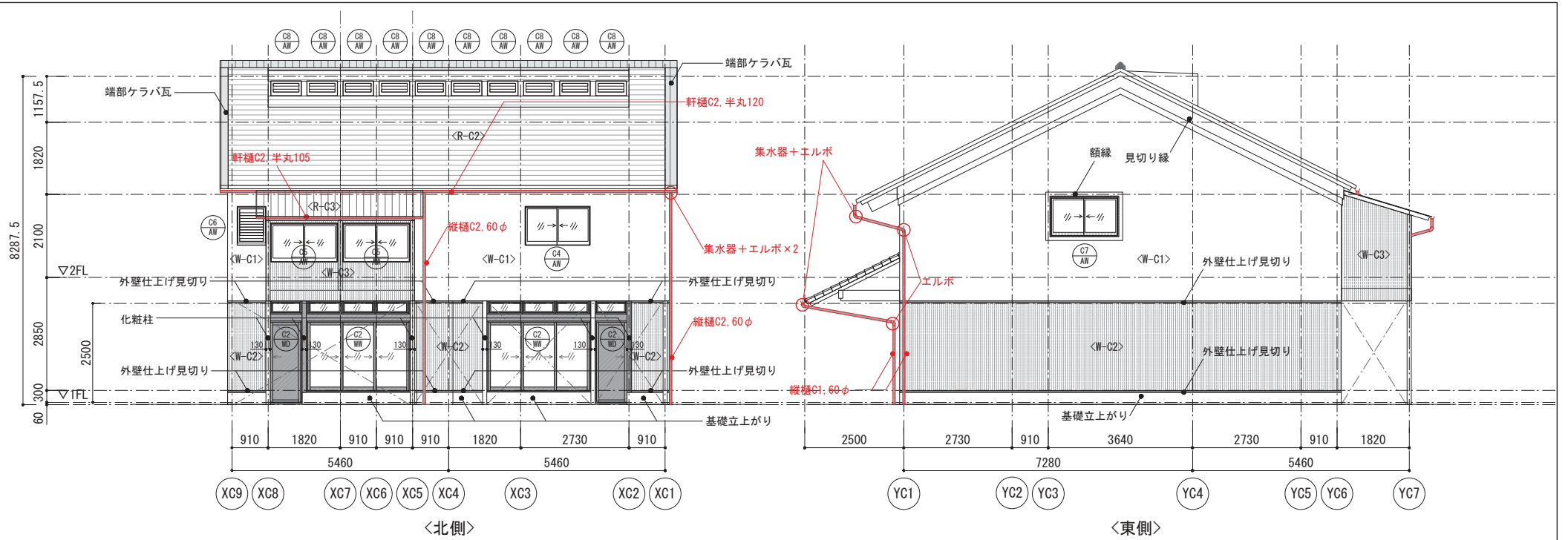
FL	1FL+900	CH	1600
床	f-C1	天井	c-C2



C棟 2階平面詳細図

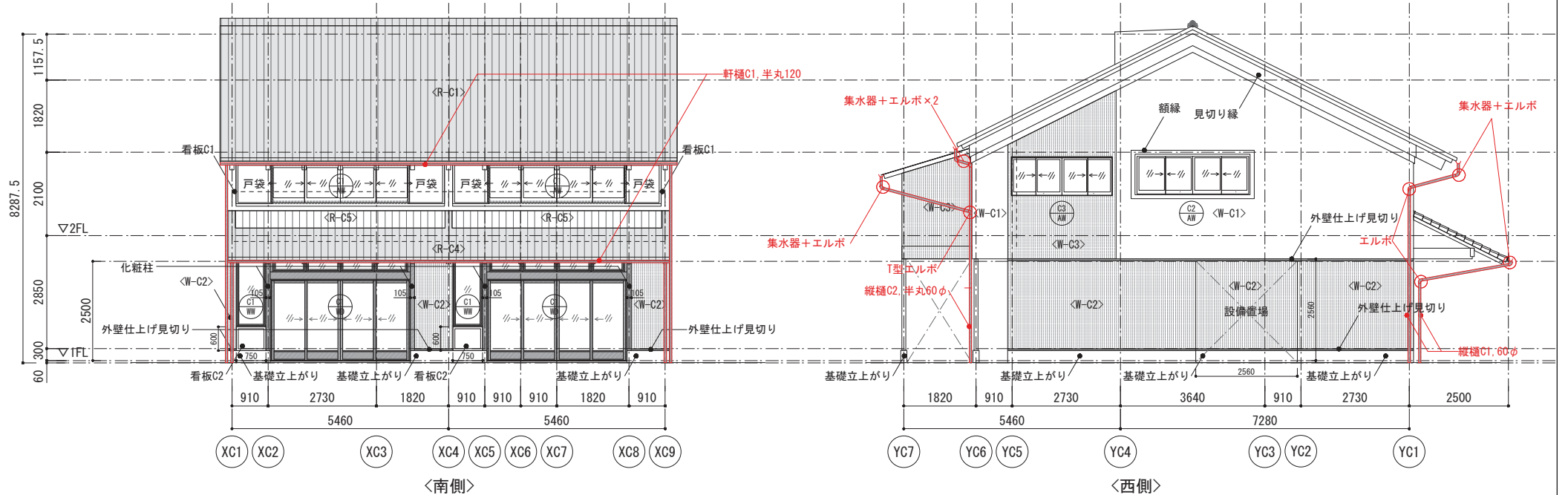


C棟 立面図



〈北側〉

〈東側〉

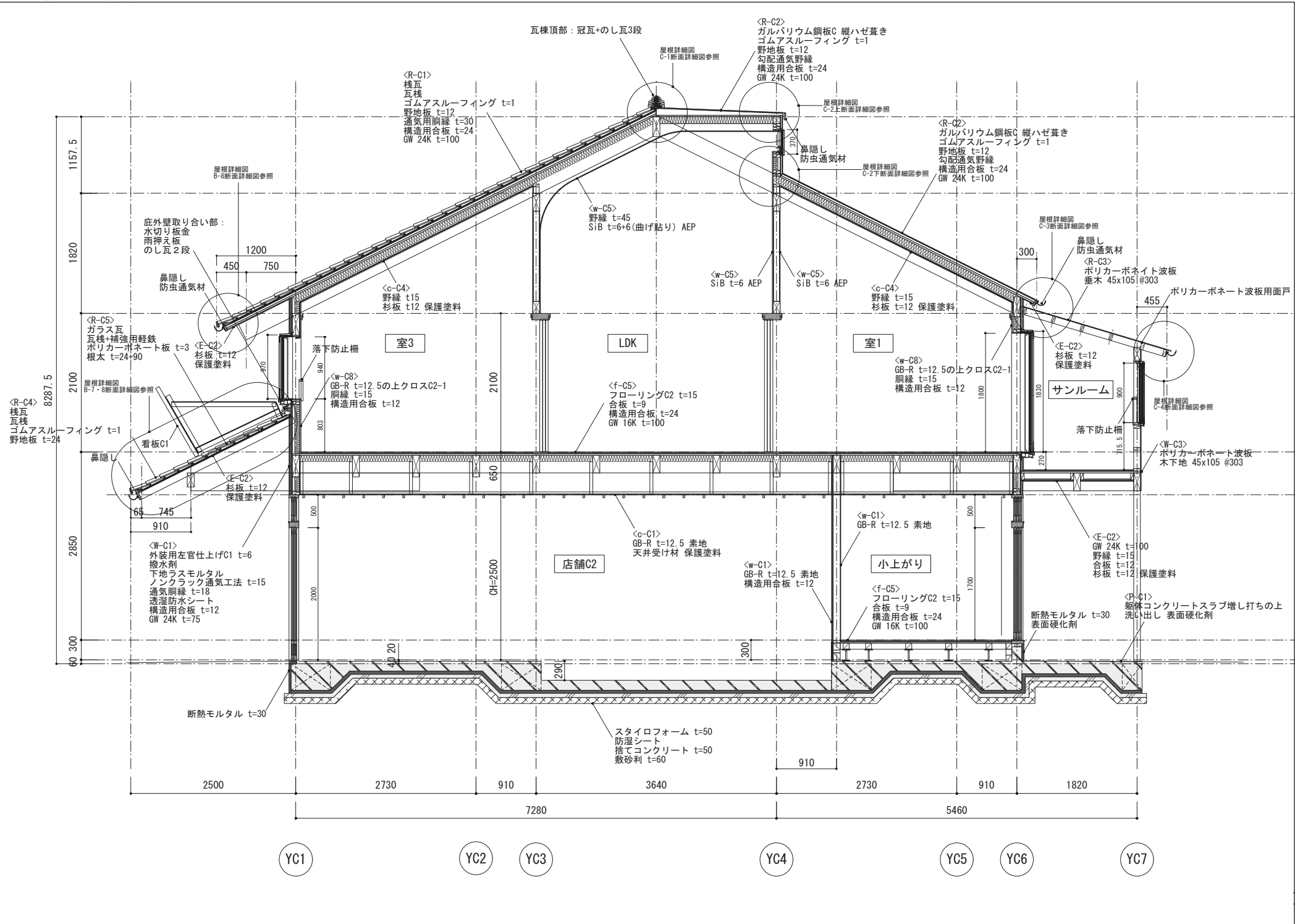


〈南側〉

〈西側〉

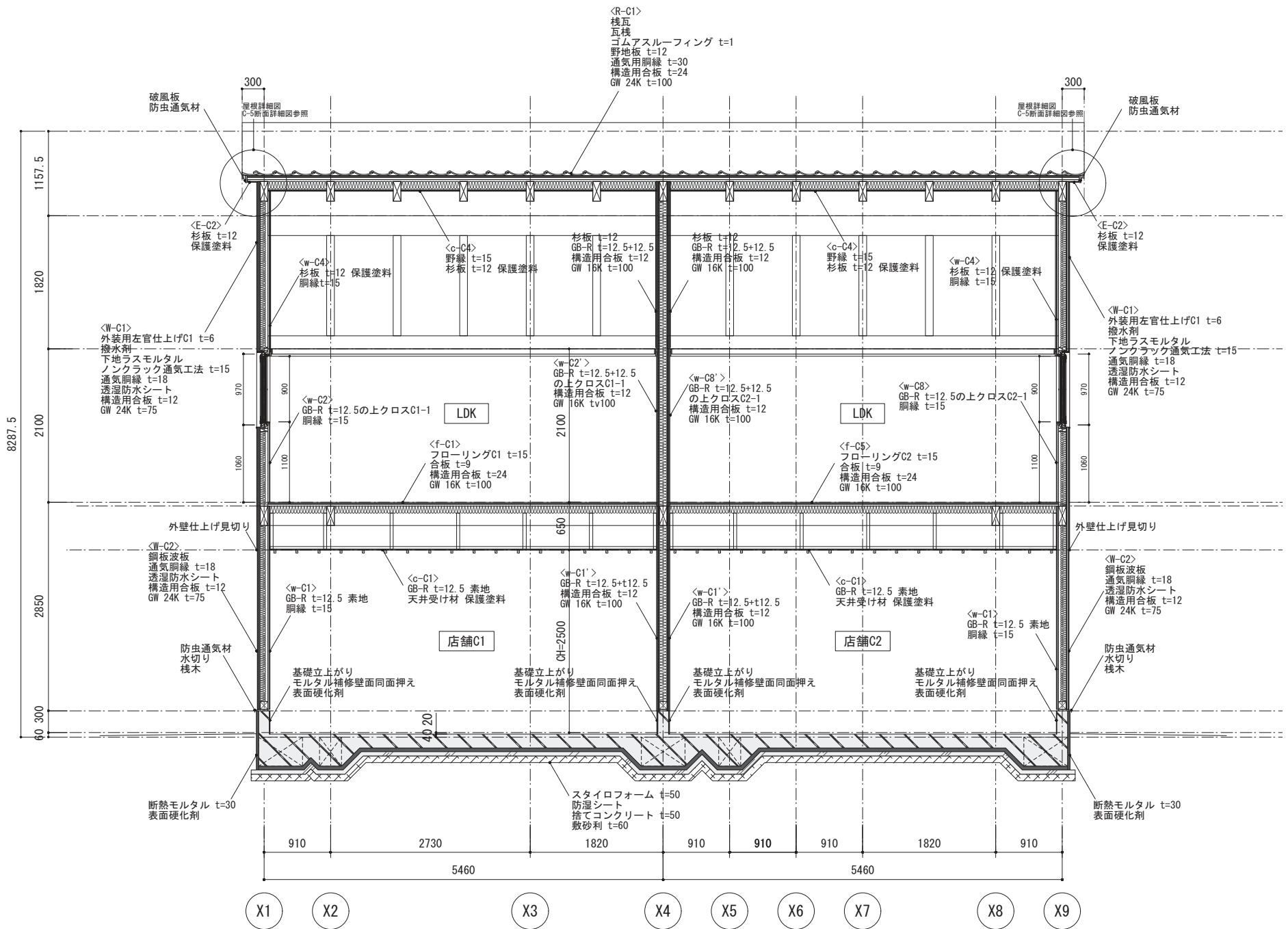


C-2棟 断面詳細図





C棟 断面詳細図



X1 X2 X3 X4 X5 X6 X7 X8 X9